

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Xét Tờ trình số 2620/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh về việc quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh như sau:

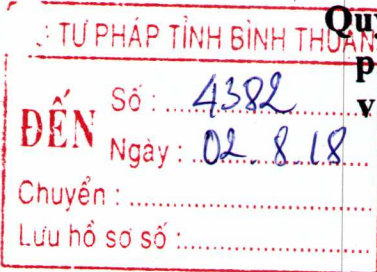
1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh.

3. Nội dung chi:



a) Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát những vấn đề có liên quan phục vụ hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

b) Chi tổ chức các Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, tổ chức tọa đàm, hội thảo về công tác giám sát, phản biện xã hội.

c) Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập trong trường hợp nội dung giám sát, phản biện xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn phức tạp.

d) Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội.

đ) Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội, văn bản kiến nghị.

e) Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

4. Mức chi:

a) Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát những vấn đề có liên quan phục vụ hoạt động giám sát, phản biện xã hội: Thanh toán công tác phí, tiền thuê chỗ ở nơi công tác, phương tiện phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội, thực hiện theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND).

b) Chi tổ chức các Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, tổ chức tọa đàm, hội thảo về công tác giám sát, phản biện xã hội:

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND, riêng đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND còn được chi một số khoản sau:

- Chủ trì cuộc họp:

Cấp tỉnh : 150.000 đồng/người/cuộc họp.

Cấp huyện: 120.000 đồng/người/cuộc họp.

Cấp xã: 90.000 đồng/người/cuộc họp.

- Thành viên tham dự cuộc họp:

Cấp tỉnh: 100.000 đồng/người/cuộc họp.

Cấp huyện: 80.000 đồng/người/cuộc họp.

Cấp xã: 60.000 đồng/người/cuộc họp.

- Báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng:

Cấp tỉnh: 500.000 đồng/bài viết.

Cấp huyện: 400.000 đồng/bài viết.

Cấp xã: 300.000 đồng/bài viết.

c) Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập (chỉ áp dụng đối với đơn vị cấp tỉnh):

Trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt. Số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Mức chi: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

d) Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội:

Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định tại Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND còn được chi bồi dưỡng, với mức chi cụ thể như sau:

- Thành viên chính thức của đoàn giám sát:

Cấp tỉnh: 100.000 đồng/người/ngày.

Cấp huyện: 80.000 đồng/người/ngày.

Cấp xã: 60.000 đồng/người/ngày.

- Các thành viên khác:

Cấp tỉnh: 70.000 đồng/người/ngày.

Cấp huyện: 50.000 đồng/người/ngày.

Cấp xã: 40.000 đồng/người/ngày.

đ) Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội theo chuyên đề được giao), văn bản kiến nghị. Mức chi được tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý, cụ thể:

Cấp tỉnh: 1.000.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản.

Cấp huyện: 800.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản.

Cấp xã: 600.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản.

e) Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội: Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi tiêu cho các nội

dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng chính sách, chế độ quy định hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

5. Kinh phí thực hiện: Do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Những nội dung không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Trong quá trình thực hiện, các văn bản quy định về chế độ, định mức dẫn chiếu áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 31 tháng 7 năm 2018./. *A*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Bộ Tài chính;
- Ban công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT, (TH.09) T.Duy. *160*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng